|  |  |
| --- | --- |
|  | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ 2 NĂM HỌC 2023 – 2024**  **MÔN NGỮ VĂN - KHỐI 6**  Ngày kiểm tra: 18/ 3/2024  Thời gian: 90 phút  (*Không kể thời gian phát đề*) |
|

**PHẦN I. ĐỌC - HIỂU (5,0 điểm)**

**Đọc ngữ liệu sau và trả lời các câu hỏi:**

Từ một đứa trẻ sơ sinh đến lúc chập chững biết đi, cô con gái Ariana của chúng tôi lúc nào cũng có những vết bầm và trầy xước ở đầu gối. Những lúc như thế, tôi lại dang rộng tay và nói : *“Lại đây với mẹ nào!”*. Con bé sẽ bò vào lòng tôi và tôi sẽ nói: *“Phải con gái cưng của mẹ không? Cục cưng Ariana phải không?”*. Con bé sẽ gật đầu và tôi sẽ kết thúc bằng câu: *“Mẹ sẽ luôn yêu thương con, mãi mãi, dù bất cứ chuyện gì xảy ra!”.*

Vài tuần trước, một buổi chiều nọ, tôi gặp phải chuyện quá sức chịu đựng và thế là tôi vào phòng khóc thỏa thích.

Ariana liền tiến lại bên tôi và nói : *“Lại đây với con nào!”*. Con bé cuộn tròn bên cạnh tôi và nói*: “Mẹ có phải mẹ của con không? Mẹ cưng của con phải không?”.*Tôi gật đầu và mĩm cười. *“Con sẽ luôn yêu thương mẹ, mãi mãi, dù cho bất cứ chuyện gì xảy ra!”.* Một tiếng cười khúc khích, một cái ôm nồng ấm và thế là tôi vượt qua, sẵn sàng đón nhận những thử thách mới.

*(****Hạt giống tâm hồn*** *– Tuyển tập những câu chuyện hay nhất)*

**Câu 1.** Xác định thể loại của đoạn ngữ liệu trên. Thể loại đó được thể hiện qua những dấu hiệu nào? (1,0 điểm)

**Câu 2.** Trình bày ngắn gọn nội dung đoạn ngữ liệu*.* (1,0 điểm)   
**Câu 3.** Câu văn *“Tôi gật đầu và mĩm cười.”* thể hiện thái độ gì của mẹ? Vì sao mẹ lại có thái độ như vậy?

**Câu 4**. Xác định từ đồng âm có trong hai câu sau và giải thích nghĩa: (1,0 điểm)

* Cô bé sẽ bò vào lòng tôi và tôi sẽ nói: *“Phải con gái cưng của mẹ không?”*
* Xa xa, những chú bò đang gặm cỏ trên cánh đồng rộng mênh mông.

**Câu 5.** Qua ngữ liệu trên, tác giả muốn gửi đến chúng ta thông điệp gì? (Trả lời ngắn trong 70 chữ). (1,0 điểm)

**PHẦN II. VIẾT (5,0 điểm):** Viết đoạn văn (từ 15 đến 20 dòng) ghi lại cảm xúc về bài thơ sau:

***TÍN HIỆU MÙA XUÂN***

*-----*

*Mưa vắt qua tháng Chạp*

*Mùa đông ướt sũng người*

*Cái gió run lập cập*

*Giá buốt quá đi thôi!*

*Chị nắng đi đâu mất*

*Bạn mây xanh về đâu?*

*Bầy chim buồn không hát*

*Nhìn trời mưa sậm màu*

*Bất chợt sáng hôm nay*

*Cánh hoa đào bùng đỏ*

*Gọi mùa xuân về đây*

*Nắng vàng tươi đầu ngõ*

*Mây xanh vờn khắp trời*

*Én tung niềm mơ ước*

*Lộc biếc bén môi cười*

*Xuân xanh màu đất nước.*

(Nguyễn Lãm Thắng, Nguồn internet: https://vanvn.vn/tho-thieu-nhi-cua-hoi-vien-moi-nguyen-lam-thang/)

**– HẾT –**

**(Học sinh không được sử dụng tài liệu - Giám thị không giải thích gì thêm)**

|  |  |
| --- | --- |
|  | **ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ 2**  **NĂM HỌC 2023 – 2024**  **MÔN NGỮ VĂN - KHỐI 6**  Ngày kiểm tra: 18/ 3/2024  Thời gian: 90 phút  (*Không kể thời gian phát đề*) |
|

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ 2**

**MÔN: NGỮ VĂN - KHỐI 6**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | | **Yêu cầu** | **Điểm** |
| **Phần I. Đọc hiểu** | | | **5,0 điểm** |
| **1** | | Thể loại: truyện  Dấu hiệu nhận diện: HS chỉ ra được 2 yếu tố nhận diện trong các dấu hiệu sau:  - Cốt truyện:   + Hành đồng, lời nói của mẹ dành cho con gái ngay từ khi còn nhỏ.  + Hành động, lời nói của con gái dành cho mẹ cách đây vài tuần.  - Nhân vật: Mẹ và con - Chi tiết tiêu biểu:   + Câu nói của con gái: “ Lại đây với con nào!”  + Một cái ôm ấm áp của hai mẹ con.  - Bối cảnh: Trong gia đình  Trường hợp chỉ liệt kê các yếu tố: bối cảnh, chi tiết tiêu biểu, cốt  truyện, nhân vật hoặc có nêu 2 yếu tố nhưng không đầy đủ các dấu hiệu nhận diện cụ thể - 0,25 đ | 0,5 đ 0,5 đ |
| **2** | | Nội dung: Kể về những việc làm đầy tình yêu thương của mẹ dành cho con khi con còn bé và con cũng đã có những hành động như vậy cách đây vài tuần khi mẹ gặp phải chuyện buồn để giúp mẹ vượt qua khó khăn thử thách trong cuộc sống. | 1,0 đ |
|  | | - Thái độ: vui, hạnh phúc . - Kiến giải hợp lý  - Gợi ý: Mẹ cảm thấy vui, hạnh phúc vì trong lúc gặp phải chuyện khó khăn đã được con gái quan tâm, yêu thương, chia sẻ bằng những lời nói ngọt ngào. | 0,5 đ  0,5 đ |
| **4** | | Từ đồng âm: bò  Giải thích nghĩa:  - Từ “bò” ở câu thơ thứ nhất có nghĩa là di chuyển thân thể một cách chậm chạp, ở tư thế nằm sấp bằng cử động đồng thời của cả tay và đầu gối.  - Từ “bò” ở câu thơ thứ hai có nghĩa là động vật nhai lại, chân có hai móng, sừng rỗng và ngắn, lông thường vàng, nuôi để lấy sức kéo, ăn thịt hay lấy sữa. | 0,5 đ  0,5 đ |
| **5** | | Thông điệp: - Những việc làm thể hiện tình yêu thương của cha mẹ dành cho con trẻ sẽ giúp cho chúng có được một trái tim ấm áp và biết quan tâm, yêu thương mọi người.  - Trong gia đình chúng ta luôn luôn dành cho nhau sự quan tâm, chia sẻ, đó là điểm tựa tinh thần để vượt qua mọi khó khăn trong cuộc sống.  - Trường hợp HS trả lời bằng cụm từ - 0,5 đ.  - Trường hợp viết dưới 2 dòng - 0,25 đ. | 1,0 đ |
| **Phần II. Viết:** Viết đoạn văn (khoảng 15 đến 20 dòng) ghi lại cảm xúc về bài thơ “***Tín hiệu mùa xuân”*** của Nguyễn Lãm Thắng. | | | **5,0 điểm** | |
| **a. *Yêu cầu hình thức*** | - Đảm bảo đúng đoạn văn ghi lại cảm xúc về một bài thơ, đủ số dòng quy định.  - Diễn đạt rõ ràng, đoạn văn hợp lý. Không mắc lỗi về câu.  - Không mắc lỗi chính tả. Ngôn ngữ trong sáng, có cảm xúc.  - Sử dụng ngôi thứ nhất để chia sẻ cảm xúc.  - Đảm bảo yêu cầu về hình thức đoạn văn.  - Các câu trong đoạn văn cần được liên kết với nhau chặt chẽ để tạo sự mạch lạc cho đoạn văn.  (*Phần tiêu chí này, giáo viên xem xét tổng thể bài làm của học sinh và cân nhắc việc cho hoặc trừ điểm hợp lý. Cần lưu ý mức độ là học sinh lớp 6*) | | 1,0 đ | |
| **b. Yêu cầu nội dung** | **1/ Mở đoạn**: **(0,5 điểm)** - Giới thiệu nhan đề, tác giả của bài thơ và nêu được cảm xúc chung (câu chủ đề). 0,5đ  - Có phần mở bài nhưng chưa giới thiệu rõ ràng: 0,25đ  - Không viết mở bài: 0đ   **2. Thân bài: (3,0 điểm)**   **- Đạt mức tối đa: 2,5đ - 3,0đ**   Học sinh trình bày được cảm xúc về nội dung và nghệ thuật của bài thơ một cách chân thành, tha thiết; làm rõ cảm xúc bằng những hình  ảnh, từ ngữ được trích từ bài thơ, có phân tích các phép tu từ, lời cảm nhận đậm tính nghệ thuật, tạo được sức lôi cuốn, hấp dẫn đối với người đọc.  **- Chưa đạt mức tối đa: 1,5đ - 2,25đ**   Học sinh có trình bày cảm xúc về nội dung, chưa làm rõ các cảm xúc qua bằng những hình ảnh, từ ngữ được trích từ bài thơ, lời cảm nhận chưa nổi bật, còn lan man.  **- Không đạt:** | | 4,0đ | |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **Mức độ 1:** Bài làm sơ sài, chỉ liệt kê ý thơ, thiếu cảm xúc: 0,5đ – 1,25đ   **Mức độ 2:** Bài làm lạc đề hoặc không làm bài: 0đ   **3. Kết bài: (0,5 điểm)**   Học sinh khẳng định lại cảm xúc về bài thơ và ý nghĩa của nó, biết nhận ra bài học sâu sắc cho bản thân: 0,5đ   Có phần kết bài nhưng ý nghĩa, bài học chưa rõ ràng: 0,25đ   Không viết kết bài: 0đ  **\*\*Lưu ý:** -HS viết lạc đề tối đa 1 điểm.  -Viết ít hơn 15 dòng – 0,25 đ  -Viết dài hơn 20 dòng không trừ điểm.  ***Đáp án chỉ có tính chất gợi ý, GV cần xem xét để có thể cộng hay***  ***trừ điểm hợp lí với bài làm của HS.*** |  |

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ 2**

**MÔN NGỮ VĂN- LỚP 6- NĂM HỌC: 2023-2024**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ**  **năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | **Tổng %**  **điểm** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **TL** | **TL** | **TL** | **TL** |
| 1 | **Đọc hiểu** | -Văn bản tự sự (truyện)  - Từ đồng âm | 1,5 | 2,5 | 1 |  | 50 |
| **2** | **Viết** | Viết đoạn văn ghi lại cảm xúc về một bài thơ | 1\* | 1\* | 1\* | 1\* | 50 |
| **Tổng** | | | ***2,5*** | ***3,5*** | ***2*** | ***1*** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | | | **25%** | **35%** | **20%** | **20%** |
| **Tỉ lệ chung** | | | **60%** | | **40%** | |

**\*Ghi chú:** Phần viết có 01 câu bao hàm cả 4 cấp độ. Các cấp độ được thể hiện trong Hướng dẫn chấm.

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HK2 KHỐI 6 NĂM HỌC 2023-2024**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ**  **năng** | **Đơn vị**  **kiến thức / Kĩ năng** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| Nhận biết | Thông hiểu | Vận  Dụng | Vận  dụng cao |
| **1** | **ĐỌC**  **HIỂU** | - Văn bản  tự sự (truyện)  - Từ đồng âm  - | **Nhận biết:**  -Nhận biết được thể loại và các đặc điểm của thể loại truyện như: phương thức kể  chuyện, cốt truyện, bối cảnh, nhân vật (ngoại hình, suy nghĩa, ngôn ngữ, tính cách), chi tiết tiêu biểu...  -Xác định được từ đồng âm.  **Thông hiểu**:  -Nhận xét thái độ của nhân vật trong ngữ liệu. Lý giải tại sao?  -Nêu được nội dung ngữ liệu  -Nêu được nghĩa từ đồng âm.  **Vận dụng:**  - Nêu được thông điệp từ ngữ liệu. | 1TL  0,5TL | 1TL  1TL  0,5TL | 1TL |  |
| **2** | **VIẾT** | Viết đoạn văn ghi lại cảm xúc về một bài thơ | **Nhận biết:** Nhận biết được kiểu bài biểu cảm thể loại thơ **Thông hiểu:** Hiểu được chủ đề bài thơ, chọn được các từ ngữ bộc lộ cảm xúc phù hợp với  nội dung bài thơ **Vận dụng:** Vận dụng linh hoạt và sáng tạo các hình thức: giới thiệu, trích dẫn, phân tích... các từ ngữ, hình ảnh,... trong câu thơ, đoạn thơ, bài thơ một cách có hiệu quả.  **Vận dụng cao:**  + Đưa ra được những cảm nhận, suy nghĩ mang sắc thái cá nhân trong bài viết.  + Kết hợp phân tích các yếu tố tu từ nghệ thuật để làm sáng rõ giá trị của lời thơ, ý thơ.  + Nêu được tác động của đoạn thơ, bài thơ đến bản thân. | 1\* | 1\* | 1\* | 1\* |
| **Tổng** | | | | 2,5 | 3,5 | 2 | 2 |
| ***Tỉ lệ %*** | | | | 25% | 35% | 20% | 20% |
| **Tỉ lệ chung** | | | | 60% | | 40% | |